

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐOAN HÙNG  
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2024/HS-ST

Ngày: 01-02-2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐOAN HÙNG, TỈNH PHÚ THỌ

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Lê Vũ Thường  
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mai Lan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng.  
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Phương Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số: 04/2024/TLST-HS, ngày 26 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2024/QĐXXST-HS, ngày 29 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Xuân H, sinh năm 1981 tại huyện Đ, tỉnh P; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Khu 07, xã Ch, huyện Đ, tỉnh P; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Xuân D, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1957; Có vợ là Đặng Thị Th, sinh năm 1987 và 02 con (con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2011);

- Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 05/9/2012 bị Công an huyện Đoan Hùng xử phạt hành chính 1.000.000đ về hành vi đánh bạc. Đã nộp phạt ngày 05/9/2012.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 09/01/2024 đến 12/01/2024. Hiện bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Ch, huyện Đ. Có mặt

2. Nguyễn Xuân Ng, sinh năm 1983 tại huyện Đ, tỉnh P; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Khu 07, xã Ch, huyện Đ, tỉnh P; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đình L (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1944; Có vợ là Phạm Thị Thanh Th, sinh năm 1985 và 02 con (con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2012);

- Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2012/HSST ngày 29/02/2012 Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội Đánh bạc (số tiền đánh bạc là 3.050.000 đồng).

Bị cáo không bị bắt, tạm giữ. Hiện bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Ch, huyện Đ. Có mặt

3. Vũ Quốc H, sinh năm 1979 tại huyện Đ, tỉnh P; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Khu 07, xã Ch, huyện Đ, tỉnh P; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1952; Có vợ là Lý Thị Kim Th, sinh năm 1980 và 02 con (con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2004);

- Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 09/01/2024 đến 12/01/2024. Hiện bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Ch, huyện Đ. Có mặt

4. Nguyễn Văn L, sinh năm 1971 tại huyện Đ, thành phố H; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Khu 07, xã Ch, huyện Đ, tỉnh P; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Nh và bà Phan Thị L (đều đã chết); Có vợ là Dương Thị T, sinh năm 1975 và 03 con (con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2001);

- Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 09/01/2024 đến 12/01/2024. Hiện bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Ch, huyện Đ. Có mặt

5. Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1974 tại huyện Đ, tỉnh P; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Khu 07, xã Ch, huyện Đ, tỉnh P; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: Lớp 0/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn B (đã chết) và bà Hà Thị Kh, sinh năm 1944; Có vợ là Trần Thị D, sinh năm 1977 và 02 con (con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 1999);

- Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 09/01/2024 đến 12/01/2024. Hiện bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Ch, huyện Đ. Có mặt

6. Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1982 tại huyện Đ, tỉnh P; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Khu 07, xã Ch, huyện Đ, tỉnh P; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị Dg (đều đã chết); Có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1987 và 02 con (con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2013);

- Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 09/01/2024 đến 12/01/2024. Hiện bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Ch, huyện Đg. Có mặt

7. Nguyễn Văn A, sinh năm 1979 tại huyện Đ, tỉnh P; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Khu 07, xã Ch, huyện Đ, tỉnh P; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Quang Ph, sinh năm 1949 và bà Đặng Thị L, sinh năm 1953; Có vợ là Nguyễn Thị Hồng Th, sinh năm 1984 và 02 con (con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2013);

- Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo không bị bắt, tạm giữ. Hiện bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Ch, huyện Đ. Có mặt

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn A:*

Bà Bùi Thu Hà - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ. Có mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Đặng Thị Th, sinh năm 1987

Địa chỉ: Khu 07, xã Ch, huyện Đ, tỉnh P. Vắng mặt

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 40 phút ngày 09/01/2024 tại nhà ở của Nguyễn Xuân H, thuộc khu 7, xã Ch, huyện Đ, tỉnh P, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Đoan Hùng phát hiện một số đối tượng đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi “Xóc đĩa” được thua bằng tiền trong vườn sau nhà H. Quá trình làm việc có 02 đối tượng bỏ chạy khỏi nơi đánh bạc, Cơ quan điều tra đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Xuân H, sinh năm 1981, Nguyễn Văn L, sinh năm 1971, Vũ Quốc H, sinh năm 1979, Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1974 và Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1982 đều trú tại khu 7, xã Ch. Thu tại chiếu bạc 7.650.000 đồng, 01 bát sứ màu trắng hoa văn màu xanh đỏ, 01 đĩa sứ màu trắng hoa văn màu xanh, 04 quân vị hình tròn một mặt màu trắng một mặt màu vàng đường kính 2cm, 01 chiếc chiếu nan tre màu nâu đỏ kích thước 1,8m x 1,5m, 01 chiếc chiếu cói màu nâu đỏ kích thước 1,8m x 1,4m. Thu giữ trên người Nguyễn Xuân H 60.000 đồng, Nguyễn Văn L 1.017.000 đồng, Vũ Quốc H 5.050.000 đồng, Nguyễn Thành Đ 800.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã xác định 02 đối tượng bỏ chạy khỏi nơi đánh bạc là Nguyễn Văn A, sinh năm 1979 và Nguyễn Xuân Ng, sinh năm 1983 đều ở khu 7, xã Ch. Cùng ngày cả 02 đối tượng này đã đến Cơ quan điều tra đầu thú và giao nộp số tiền sử dụng để đánh bạc trong đó Nguyễn Văn A giao nộp 100.000 đồng, Nguyễn Xuân Ng giao nộp 150.000 đồng. Cơ quan điều tra đã lập biên bản tạm giữ theo quy định.

Xét thấy hành vi của Nguyễn Xuân H, Nguyễn Văn L, Vũ Quốc H, Nguyễn Văn Ch, Nguyễn Thành Đ, Nguyễn Xuân Ng và Nguyễn Văn A đã cấu thành tội “Đánh bạc”, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Đoan Hùng đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với H, L, Ch, Đ, Ng và A về tội “Đánh bạc” đồng thời điều tra làm rõ nội dung vụ án như sau:

Sáng ngày 09/01/2023, gia đình Nguyễn Xuân H tổ chức lễ mừng thọ cho bố đẻ của H là ông Nguyễn Xuân D. Sau khi ăn cơm uống rượu đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, H rủ mọi người tham gia đánh bạc dưới hình thức “Xóc đĩa” được thua bằng tiền. Sau đó H dùng kéo cắt 04 quân vị từ vỏ bao thuốc lá, lấy 01 bộ bát, đĩa sứ rồi trải 01 chiếc chiếu nan tre, 01 chiếc chiếu cói ra sau nhà và cùng bắt đầu đánh bạc “Xóc đĩa”.

Về cách thức đánh bạc, những người chơi thống nhất như sau: Người cầm cái cho 04 quân vị vào đĩa, úp bát lên rồi xóc làm các quân vị thay đổi so với lúc ban đầu. Người chơi sẽ đặt tiền ở cửa lẻ hoặc cửa chẵn. Khi mở bát ra, 01 quân vị hoặc 03 quân vị ngựa cùng màu là lẻ; 02 quân vị hoặc 04 quân vị ngựa cùng

màu là chắn. Người thắng là người đặt cửa (đặt cửa từ 50.000 đồng – 100.000 đồng) trùng với số quân lẻ hoặc quân chắn. Tỷ lệ thắng thua là 1:1 (đặt cửa 50.000 đồng khi thắng sẽ được 50.000 đồng và ngược lại). Tham gia đánh bạc lúc đầu có Nguyễn Xuân H, Nguyễn Văn L, Vũ Quốc H, Nguyễn Văn Ch và Nguyễn Thành Đ. H là người cầm cái. Sau đó có Nguyễn Văn A và Nguyễn Xuân Ng đến rồi cùng tham gia đánh bạc.

Các bị cáo bắt đầu đánh bạc từ khoảng hơn 13 giờ 30 phút đến 14 giờ 40 phút cùng ngày thì bị Cơ quan điều tra - Công an huyện Đoan Hùng phát hiện. Lúc này Nguyễn Văn A và Nguyễn Xuân Ng bỏ chạy khỏi nơi đánh bạc. Cơ quan điều tra đã lập biên bản phạm tội quả tang với H, L, H, Ch, Đ và thu giữ vật chứng như đã nêu trên. Cùng ngày A và Ng đã đến Cơ quan điều tra đầu thú.

Về số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc như sau: Nguyễn Xuân H có 4.210.000 đồng, sử dụng 4.150.000 đồng để đánh bạc; Nguyễn Văn L có 1.217.000 đồng sử dụng 200.000 đồng để đánh bạc; Vũ Quốc H có 6.750.000 đồng, sử dụng 1.700.000 đồng để đánh bạc; Nguyễn Văn Ch mang theo và sử dụng 670.000 đồng để đánh bạc; Nguyễn Thành Đ có 1.730.000 đồng sử dụng 930.000 đồng để đánh bạc; Nguyễn Xuân Ng sử dụng 150.000 đồng để đánh bạc; Nguyễn Văn A sử dụng 100.000 đồng để đánh bạc. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 7.900.000 đồng.

Tại Quyết định truy tố số: 05/QĐ-VKSĐH, ngày 25/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ đã truy tố các bị cáo Nguyễn Xuân H, Nguyễn Văn L, Vũ Quốc H, Nguyễn Văn Ch, Nguyễn Thành Đ, Nguyễn Văn A, Nguyễn Xuân Ng về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Xuân H, Nguyễn Văn L, Vũ Quốc H, Nguyễn Văn Ch, Nguyễn Thành Đ, Nguyễn Văn A, Nguyễn Xuân Ng phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H từ 25.000.000đ đến 30.000.000đ nộp ngân sách nhà nước;

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Đ từ 20.000.000đ đến 25.000.000đ nộp ngân sách nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Quốc H và Nguyễn Văn Ch mỗi bị cáo từ 20.000.000đ đến 25.000.000đ nộp ngân sách nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ. Trừ cho bị cáo thời gian bị tạm giữ là 03 ngày (từ 14 giờ 40 phút ngày 09/01/2024 đến 09 giờ 00 phút ngày 12/01/2024), theo quy đổi 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Ng từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ.

Không áp dụng hình phạt bổ sung và không khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo Nguyễn Văn A, Nguyễn Văn L và Nguyễn Xuân Ng.

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn A, Nguyễn Văn L và Nguyễn Xuân Ng lao động phục vụ cộng đồng theo khoản 4 Điều 36 của Bộ luật hình sự.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 7.900.000đ (Bảy triệu chín trăm nghìn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy 04 quân vị bằng giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng, đường kính 2cm; 01 bát sứ màu trắng hoa văn màu xanh đỏ; 01 chiếc chiếu tre màu nâu đỏ, kích thước 1,8m x 1,5m; 01 chiếc chiếu cói màu nâu đỏ kích thước 1,8m x 1,4m; 01 đĩa sứ màu trắng hoa văn màu xanh; 01 kéo bằng kim loại dài 22 cm có tay cầm bằng nhựa màu cam.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Xuân H 60.000đ, bị cáo Nguyễn Văn L 1.017.000đ, bị cáo Vũ Quốc H 5.050.000đ, bị cáo Nguyễn Thành Đ 800.000đ.

+ Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Nguyễn Xuân H, Nguyễn Văn L, Vũ Quốc H, Nguyễn Văn Ch, Nguyễn Thành Đ, Nguyễn Xuân Ng, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Miễn án phí cho bị cáo Nguyễn Văn A do là hộ cận nghèo.

Người bào chữa nhất trí Quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng đối với bị cáo Nguyễn Văn A về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, đồng thời nhất trí quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A 06 tháng cải tạo không giam giữ.

Các bị cáo không tranh luận gì, thừa nhận và ăn năn hối hận với hành vi phạm tội của bản thân.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về căn cứ buộc tội: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ được và các tài liệu khác có trong hồ sơ, nên có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng hơn 13 giờ 30 phút ngày 09/01/2024 tại vườn sau nhà Nguyễn Xuân H, thuộc khu 7, xã Ch, huyện Đ, Nguyễn Xuân H, Nguyễn Văn L, Vũ Quốc H, Nguyễn Văn Ch, Nguyễn Thành Đ, Nguyễn Văn A, Nguyễn Xuân Ng

có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh “Xóc đĩa” được thua bằng tiền. Các bị cáo đánh bạc đến 14 giờ 40 phút cùng ngày thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Đoan Hùng phát hiện và lập biên bản phạm tội quả tang. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 7.900.000đ (Bảy triệu chín trăm nghìn đồng).

Hành vi đánh bạc bằng tiền dưới hình thức đánh “Xóc đĩa” của các bị cáo với số tiền 7.900.000 đồng (Bảy triệu chín trăm nghìn đồng) đã phạm tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này chưa được xóa án tích mà còn vi phạm thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[3]. Về tính chất của hành vi phạm tội: Vụ án các bị cáo phạm tội có tính chất ít nghiêm trọng, thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Nguyễn Xuân H là người khởi xướng, trực tiếp tham gia đánh bạc cùng các bị cáo Nguyễn Văn L, Vũ Quốc H, Nguyễn Văn Ch, Nguyễn Thành Đ, Nguyễn Văn A, Nguyễn Xuân Ng. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm tới trật tự an toàn xã hội. Do vậy cần phải có mức án nghiêm khắc đối với các bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung tội phạm.

Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Xuân H là người khởi xướng, chuẩn bị dụng cụ và sử dụng số tiền đánh bạc nhiều nhất. Do vậy phải xử hình phạt cao hơn các bị cáo khác.

[4]. Về nhân thân:

- Các bị cáo Nguyễn Xuân H, Nguyễn Văn L, Vũ Quốc H, Nguyễn Văn Ch, Nguyễn Thành Đ, Nguyễn Văn A đều phạm tội lần đầu.

- Bị cáo Nguyễn Xuân Ng, ngày 29/02/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội Đánh bạc, đến nay đã được xóa án tích.

- Bị cáo Nguyễn Xuân H, năm 2012 bị Công an huyện Đoan Hùng xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi Đánh bạc. Đã nộp phạt ngày 20/9/2012.

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Các bị cáo đều không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các bị cáo Nguyễn Xuân H, Nguyễn Văn L, Vũ Quốc H, Nguyễn Văn Ch, Nguyễn Thành Đ đều phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Xuân Ng đã từng bị Tòa án xét xử nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bố đẻ bị cáo Nguyễn Thành Đ được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì, bố đẻ bị cáo Nguyễn Xuân H được tặng thưởng Huân chương chiến sỹ giải phóng hạng ba, bố đẻ bị cáo Nguyễn Văn A là thương binh, bị cáo Nguyễn Văn A và Nguyễn Xuân Ng đã đầu thú về hành vi phạm tội của bản thân, nên các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo, trên cơ sở phục vụ công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm và tạo điều kiện cho các bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân có ích cho xã hội, nên cần xử phạt các bị cáo hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[6]. Về khấu trừ thu nhập:

Đối với các bị cáo bị áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ. Theo quy định tại khoản 3 Điều 36 của Bộ luật hình sự, thì trong thời gian chấp hành án hình phạt cải tạo không giam giữ, người bị kết án phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ và bị khấu trừ một phần thu nhập từ 05% đến 20% để sung quỹ Nhà nước. Tuy nhiên các bị cáo làm nghề lao động tự do, không có công việc và thu nhập ổn định nên không khấu trừ thu nhập, mà áp dụng hình thức lao động phục vụ cộng đồng, theo quy định tại khoản 4 Điều 36 của Bộ luật hình sự.

[7]. Về hình phạt bổ sung:

Các bị cáo không có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung. Đối với bị cáo bị áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung nữa.

[8]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 7.900.000đ (Bảy triệu chín trăm nghìn đồng) sẽ tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 04 quân vị bằng giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng, đường kính 2cm; 01 bát sứ màu trắng hoa văn màu xanh đỏ; 01 chiếc chiếu tre màu nâu đỏ, kích thước 1,8m x 1,5m; 01 chiếc chiếu cói màu nâu đỏ kích thước 1,8m x 1,4m; 01 đĩa sứ màu trắng hoa văn màu xanh; 01 kéo bằng kim loại dài 22 cm có tay cầm bằng nhựa màu cam là công cụ, phương tiện phạm tội nên sẽ tịch thu để tiêu hủy.

- Đối với số tiền thu giữ của bị cáo Nguyễn Xuân H 60.000đ, bị cáo Nguyễn Văn L 1.017.000đ, bị cáo Vũ Quốc H 5.050.000đ, bị cáo Nguyễn Thành Đ 800.000đ. Số tiền này các bị cáo không sử dụng vào việc đánh bạc nên sẽ trả lại cho các bị cáo.

[9]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Nguyễn Xuân H, Nguyễn Văn L, Vũ Quốc H, Nguyễn Văn Ch, Nguyễn Thành Đ, Nguyễn Xuân Ng, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Miễn án phí cho bị cáo Nguyễn Văn A do là hộ cận nghèo.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 của

Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Ng.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn L;

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn A;

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Xuân H, Nguyễn Thành Đ;

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Vũ Quốc H, Nguyễn Văn Ch;

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 2, khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Xuân H, Nguyễn Văn L, Vũ Quốc H, Nguyễn Văn Ch, Nguyễn Thành Đ, Nguyễn Xuân Ng và Nguyễn Văn A phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Ng 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 07 (Bảy) tháng cải tạo không giam giữ. Trừ cho bị cáo 03 (Ba) ngày bị tạm giữ (theo quy đổi 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ) bằng 09 (Chín) ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 06 (Sáu) tháng 21 (Hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ nhận được quyết định thi hành án.

Giao các bị cáo cho UBND xã Ch, huyện Đ, tỉnh P giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Trong thời gian thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ, các bị cáo phải thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại Điều 99 Luật thi hành án hình sự. Nếu các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 100 Luật thi hành án hình sự.

Buộc các bị cáo Nguyễn Xuân Ng, Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn A phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ theo quy định tại khoản 4 Điều 36 của Bộ luật hình sự.

Không khấu trừ thu nhập, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

- Xử phạt bị cáo Vũ Quốc H 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) nộp ngân

sách nhà nước.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Đ 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ch 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 7.900.000đ (Bảy triệu chín trăm nghìn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy 04 quân vị bằng giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng, đường kính 2cm; 01 bát sứ màu trắng hoa văn màu xanh đỏ; 01 chiếc chiếu tre màu nâu đỏ, kích thước 1,8m x 1,5m; 01 chiếc chiếu cói màu nâu đỏ kích thước 1,8m x 1,4m; 01 đĩa sứ màu trắng hoa văn màu xanh; 01 kéo bằng kim loại dài 22 cm có tay cầm bằng nhựa màu cam.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Xuân H 60.000đ, bị cáo Nguyễn Văn L 1.017.000đ, bị cáo Vũ Quốc H 5.050.000đ, bị cáo Nguyễn Thành Đ 800.000đ.

(Vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đoan Hùng đang quản lý)

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Nguyễn Xuân H, Nguyễn Văn L, Vũ Quốc H, Nguyễn Văn Ch, Nguyễn Thành Đ và Nguyễn Xuân Ng, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Miễn án phí cho bị cáo Nguyễn Văn A.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo, người bào chữa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Đoan Hùng;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện Đoan Hùng;
- Chi cục THADS huyện Đoan Hùng;
- UBND xã Chân Mộng;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Vũ Thường**